TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ LÁCH** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 150/2018/QĐST-HNGĐ	*Chợ Lách, ngày 20 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 151/2018/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2018, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà **Lê Thị S** - Sinh năm: 1973; địa chỉ: 16/54 ấp T, xã S, huyện C, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*: Ông **Trần Văn A** - Sinh năm: 1972; địa chỉ: 290/70 ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị S và ông Trần Văn A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn:* Bà Lê Thị S và ông Trần Văn A không yêu cầu Tòa án giải quyết gì về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

* *Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con:*

Bà Lê Thị S và ông Trần Văn A thống nhất với nhau khi ly hôn bà S được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi hai người con chung giữa bà và ông Trần Văn A là

Trần Thảo V - Sinh ngày: 28/02/2003 và Trần Lê Bảo N - Sinh ngày: 14/8/2013 (hai người con hiện đang sống chung với bà S, Trần Thảo V có nguyện vọng được tiếp tục sống chung với bà S). Bà Lê Thị S không yêu cầu ông Trần Văn A cấp dưỡng nuôi con.

- Ông Trần Văn A có quyền thăm nom con; không ai được cản trở ông A thực hiện quyền này. Trong trường hợp ông A lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì bà S có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con của ông A.

- Vì lợi ích của con chung, bà Lê Thị S, ông Trần Văn A hoặc các nhân, tổ chức theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi có lý do chính đáng, bà Lê Thị S và ông Trần Văn A có quyền thỏa thuận giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về tài sản, nợ chung: Bà Lê Thị S và ông Trần Văn A cùng xác định không có tài sản chung, không có nợ chung. Không có ai yêu cầu Tòa án giải quyết gì về nợ có liên quan đến vụ án này nên không xem xét.

* Về án phí*:* Các đương sự thống nhất thỏa thuận với nhau như sau:

Bà Lê Thị S nhận chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017420 ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre; bà Lê Thị S được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- UBND xã B;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Chợ Lách;
- Phòng KTNV-T.H.A TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: hồ sơ vụ án, Vp, Bp.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Minh Đạt